TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS - ST
Ngày: 09 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Hoàng Vân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thắng.
Ông Nguyễn Văn Điền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2023/TLST - HS, ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST – HS, ngày 26 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn N, sinh ngày 20/6/2001.
Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1959 và bà Võ Thị M1, sinh năm 1963 (đã chết); Anh chị em ruột: Có 02 người (Lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2001); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án và tiền sự: Không; Tạm giữ và tạm giam: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/9/2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Ông Võ Văn Mười B, sinh 1973. (đã chết)
Nơi cư trú trước khi chết: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
Đại diện hợp pháp cho người bị hại: Bà Đoàn Thị P, sinh năm 1970. (xin xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Ông Võ Văn N1, sinh năm 1990. (xin xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
2. Bà Võ Thị Thúy H, sinh năm 1996. (xin xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp K, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
3. Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1959. (xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 22/5/2023, bị cáo Huỳnh Văn N điều khiển xe mô tô biển số 84L1-613.81 lưu thông trên Đường giao thông nông thôn hướng xã P đi xã Đ, khi đến địa phận thuộc ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh, không chú ý quan đụng vào phía sau ông Võ Văn M2 Ba, đang đi bộ cùng chiều phía trước. Tai nạn xảy ra làm ông Võ Văn M2 Ba té ngã bị thương và được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T cấp cứu điều trị. Đến ngày 23/5/2023 ông Võ Văn M2 Ba tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện và khám nghiệm tử thi. Đồng thời, kiểm tra nồng độ cồn của những người tham gia giao thông. Kết quả kiểm tra: Huỳnh Văn N là 0,00 miligam/1 lít khí thở và Võ Văn M2 Ba là 1,42 miligam/1 lít khí thở. Kết quả kiểm tra ma túy: Huỳnh Văn N âm tính với ma túy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, đường hai chiều không có vạch kẻ tim đường phân chia thành hai phần đường xe chạy riêng biệt, không có biển báo báo hiệu đường bộ. Mặt đường rộng 5 mét, hai bên đường là lề cỏ, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, khô ráo, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị hạn chế.

Lấy cột điện số 16 làm điểm mốc cố định hiện trường. Chọn mép đường bên phải theo hướng xã P đi xã Đ, huyện C làm chuẩn. Tất cả số liệu đo vào mép đường chuẩn.

Số (1) vết cày thứ nhất của xe mô tô 84L1-613.81 cày liên tục in trên mặt đường bên phần đường bên phải theo hướng xã P đi xã Đ, vết cày dài 0,5 mét, đầu vết cày đo đến mép đường chuẩn là 01 mét, cuối vết cày đo đến mép đường chuẩn là 1,05 mét, đầu vết cày đo đến cột điện số 16 là 11,7 mét, đầu vết cày đo đến vết cày thứ hai của xe mô tô 84L1-613.81 là 1,4 mét, đầu vết cày đo đến trục sau của xe mô tô 84L1-613.81 là 01 mét, đầu vết cày đo đến điểm giao nhau giữa đường giao thông nông thôn và đường đi vào cầu đal nhà ông Biện Thanh L là 2,9 mét.

Số (2) vết cày thứ hai của xe mô tô 84L1-613.81 cày không liên tục in trên mặt đường bên phần đường bên phải theo hướng xã P đi xã Đ, vết cày dài 2,6 mét, đầu vết cày đo đến mép đường chuẩn là 0,7 mét, cuối vết cày đo đến mép đường chuẩn là 01 mét, đầu vết cày đo đến trục sau của xe mô tô 84L1-613.81 là 1,2 mét.

Số (3) vị trí người đi bộ Võ Văn M2 Ba bị ngã nằm trên mặt đường bên phần đường bên phải theo hướng xã P đi xã Đ, đầu quay hướng T, chân quay hướng Đ, đỉnh đầu đo đến mép đường chuẩn là 1,3 mét, đỉnh đầu đo đến đầu vết cày thứ nhất của xe mô tô 84L1-613.81 là 5,7 mét, đỉnh đầu đo đến đầu vết cày thứ hai của xe mô tô 84L1-613.81 là 4,3 mét.

Số (4) vị trí xe mô tô 84L1-613.81 sau khi tai nạn xảy ra bị ngã nằm trên mặt đường, người điều khiển xe mô tô 84L1-613.81 Huỳnh Văn N tự ý dựng xe mô tô 84L1-613.81 và dẫn xe vào dựng sát lề cỏ ngay mép đường chuẩn bên phần đường bên phải theo hướng xã P đi xã Đ, đầu xe quay về hướng Đ, đuôi xe quay về hướng T, trục trước cấn mép đường chuẩn, trục sau cấn mép đường chuẩn, trục sau đo đến cột điện số 16 là 12,6 mét.

Kết quả khám phương tiện: Xe mô tô biển số 84L1-613.81, trầy xước đèn chiếu sáng; bể ốp mũ trước tay lái; bể đèn tín hiệu trước bên phải; trầy xước, cong chân gương chiếu hậu bên phải; trầy xước, cong tay phanh; trầy xước tay cầm bên phải; mốp (thụng) rổ từ trước về sau; trầy xước mỏ vè trước; trầy xước bửng chắn gió bên phải; trầy xước phanh chân; trầy xước, cong gác chân trước bên phải từ trước về sau; trầy xước bộ phận giảm thanh; trầy xước cảng sau bên phải.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện cùng tài liệu kiểm tra, xác minh, thu thập có trong hồ sơ xác định:

Tại bản phân tích lỗi: nguyên nhân trong vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 22/5/2023 là do Huỳnh Văn N điều khiển xe mô tô biển số 84L1-613.81 tham gia giao thông không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn giao thông (được diễn dẫn theo điểm b, khoản 7, Điều 6 Nghị định 100/CP/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt) vi phạm điểm e, khoản 3, Điều 30 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Đối với ông Võ Văn M2 Ba đi bộ theo chiều đi bên phải của mình nên không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông.

Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 84L1-613.81 do Huỳnh Văn N điều khiển với người đi bộ Võ Văn M2 Ba trong vụ tai nạn giao thông là phần đường bên phải hướng đi của người đi bộ Võ Văn M2 Ba (hướng xã P đi xã Đ trên Đường giao thông nông thôn), tâm vùng va chạm cách mép đường chuẩn là 1,25 mét, cách vết cày thứ nhất của xe mô tô 84L1-613.81 là 02 mét, cách mốc cố định (cột điện 16) là 10 mét.

Kết quả trưng cầu giám định: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định tử thi số 365/KLGĐTT-KTHS ngày 01/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến Võ Văn Mười Ba tử vong là do chấn thương sọ não nặng.

Tại bản cáo trạng số: 70/CT - VKS - HS, ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Huỳnh Văn N, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Văn N, hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 22/5/2023, bị cáo Huỳnh Văn N điều khiển xe mô tô biển số 84L1-613.81 lưu thông trên Đường giao thông nông thôn hướng xã P đi xã Đ, khi đến địa phận thuộc ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh, không chú ý quan đụng vào phía sau ông Võ Văn Mười B, sinh năm 1973, nơi thường trú ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh

đang đi bộ cùng chiều phía trước. Tại nạn xảy ra làm cho ông M2 Ba bị thương nặng và được người dân đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh T, đến ngày 23/5/2023 ông Võ Văn M2 Ba tử là do chấn thương sọ não nặng.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án phạt tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đoàn Thị P tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 130.000.000 đồng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. Vị đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, mang tên Huỳnh Văn N, số 840213002268; 01 xe mô tô biển số 84L1-613.81 (số khung: 3918LY157683, số máy: JA39E1495599) bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy đăng ký xe mô tô 84L1-613.81, số 045071. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo Huỳnh Minh N2 đề nghị nên trả lại cho bị cáo N2.

Ngoài ra vị còn đề nghị xử lý án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo có mặt tại phiên tòa không tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Văn N, xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Việc vắng mặt của đại diện hợp pháp cho bị hại bà Đoàn Thị P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn N1, bà Võ Thị Thúy H và ông Huỳnh Văn M có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì hiện nay vấn đề tai nạn giao thông đang là mối quan tâm hàng đầu của toàn xã hội, Đảng và Nhà nước ta đã có chủ trương tuyên truyền phổ biến giáo dục mọi công dân phải nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông nhằm đảm bảo tính mạng, sức khỏe, tài sản cho mọi người khi tham gia giao thông, hạn chế mức thấp nhất những thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản do tai nạn giao thông gây ra.

[3].Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, tình hình tai nạn giao thông hiện nay đáng lo ngại, do phần lớn ý thức chấp hành Luật giao thông của những người tham gia giao thông chưa cao, thường chủ quan, không chú ý quan sát phần đường, …gây hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông. Trong vụ án này bị cáo Huỳnh Văn N với ý thức chủ quan, không chấp hành nghiêm luật giao thông đường bộ điều khiển xe không chú ý quan sát, dẫn đến tai nạn. Hậu quả làm người bị hại Võ Văn M2 Ba tử vong. (Được diễn dẫn theo điểm b, khoản 7, Điều 6 Nghị định 100/CP/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt) vi phạm điểm e, khoản 3, Điều 30 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Đối với ông Võ Văn M2 Ba đi bộ theo chiều đi bên phải của mình nên không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông.

[4]. Để góp phần ổn định tình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm về vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện thỏa thuận khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng và đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó ý kiến của V đại diện Viên kiểm sát và bị cáo tại phiên tòa là có căn theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Lời nhận tội của bị cáo Huỳnh Văn N tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện C thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với qui định của pháp luật, đúng người, đúng tội.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với bản kết luận giám định tử thi số 365/KLGĐTT-KTHS ngày 01/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh T; Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận lỗi trong vụ tại nạn của Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đoàn Thị P tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 130.000.000 đồng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, mang tên Huỳnh Văn N, số 840213002268; 01 xe mô tô biển số 84L1-613.81 (số khung: 3918LY157683, số máy: JA39E1495599) bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy đăng ký xe mô tô 84L1-613.81, số 045071. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo Huỳnh Minh N2. Tại phiên tòa bị cáo xin nhận lại; Hội đồng xét xử ghi nhận và giao trả cho bị cáo.

[9]. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn N phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Căn cứ Điều 268; Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bắt bị cáo chấp hành án phạt tù.

2. ***Về trách nhiệm bồi thường dân sự***: Gia đình bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đoàn Thị P tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao trả bị cáo Huỳnh Văn N: 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, mang tên Huỳnh Văn N, số 840213002268; 01 xe mô tô biển số 84L1-613.81 (số khung: 3918LY157683, số máy: JA39E1495599) bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy đăng ký xe mô tô 84L1-613.81, số 045071.

4. ***Về án phí***: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Huỳnh Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng

đại diện hợp pháp cho bị hại bà Đoàn Thị P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn N1, bà Võ Thị Thúy H và ông Huỳnh Văn M, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã N3 cư trú.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Hoàng Vân